

ĐẶC SAN

VIÊN GIÁC



Số: 01

QUAN NGÔN LUẬN, THÔNG TIN, LIÊN LẠC CỦA
và KB PHẬT TỬ VIỆT NAM tại C. H. L. B. ĐỨC.

LỜI ĐẦU

Kính thưa Quý Vị độc giả,

Lần đầu tiên Đặc San VIÊN GIÁC hân hạnh ra mắt với Quý độc giả bốn phương, với hình thức thô sơ và nội dung gồm những cây bút non trẻ, không mấy tên tuổi trên diễn đàn văn học và Đạo Pháp. Nhưng niềm mong mỏi duy nhất của Đặc San Viên Giác là gạch nối giữa các thế hệ trẻ và người lớn tuổi, giữa người có Đạo cũng như không có Đạo, giữa trong cũng như ngoài nước. Đặc biệt nhất là sự liên lạc mật thiết giữa các Tôn giáo cũng như giữa các Hội Đoàn Sinh Viên và KB VN tại Cộng Hòa Liên Bang Tây Đức. Riêng đối với người Phật Tử, đây là cơ quan thông tin và liên lạc những tin tức, phổ biến giáo lý căn bản và tạo niềm cảm thông tuyệt đối trong tinh thần từ bi và lợi tha của Đạo Phật.

Mục dấu danh nghĩa "Hội SV và KB Phật Tử VN tại Tây Đức" chứa thành lập chính thức, nhờ Đại Đức Thích Như Điển - Chi Bộ Trưởng PGVN tại đây đã hoan hỷ cho Đặc San Viên Giác ra đời không ngoài mục đích là thấu ngấm hành trình của tổ chức để mọi người con Phật tại đây sớm có tin tức và có cơ hội để mọi người con Phật có dịp gặp gỡ trên diễn đàn này.

Đặc san Viên Giác sẽ ra bất thường và chỉ phổ biến một số tin tức giới hạn, vì muốn tránh sự lặp đi lặp lại của nhiều báo chí khác đã có mặt khắp mọi nơi. Đặc San mong đón nhận những ý kiến phê bình, cũng như đóng góp bài vở và tiền bạc, để Đặc San sớm hoàn thành nhiệm vụ của nó - là mang Đạo vào đời vậy. Mong thay,

BAN BIÊN TẬP

PHẬT GIÁO V.N. XƯA VÀ NAY

Trích bài nói chuyện bằng tiếng Đức của
ĐB. Thích Như Điển tại Lemgo và Hannover

Kính thưa liệt Quý vị,

Trong những thế kỷ gần đây, Quý vị là những người Tây phương, có cơ hội tiếp xúc, tìm hiểu về người Đông phương qua việc buôn bán, ngoại giao, chính trị, văn hóa ... và đương nhiên trong đó có Phật giáo. Chúng tôi cũng thế, là những người sanh ra và lớn lên tại Đông Phương, chịu ảnh hưởng của Đông phương rất nhiều và cũng đã biết người Tây phương bằng sách vở qua nhiều thế kỷ trước. Ngày xưa chúng ta ở xa nhau, đã tìm hiểu đến nhau là điều đáng quý và bây giờ chúng ta có cơ hội gần nhau và tìm hiểu nhau hơn nữa là một điều đáng nói biết bao.

Phật Giáo đã truyền vào Việt Nam từ Trung Hoa và Ấn Độ bắt đầu từ thế kỷ thứ 2 sau công nguyên. Một lịch sử kéo dài gần 18 thế kỷ, nối liền với vận mệnh của dân tộc Việt Nam như thế, chúng tôi không thể trình bày với quý vị trong khoảng thời gian hơn nửa tiếng đồng hồ này được mà chúng tôi chỉ trình bày những phần chính về sự phát triển cũng như suy vong của Phật Giáo trong mạch sống dân tộc Việt mà thôi. Sau đó Quý vị có gì thắc mắc thì chúng tôi sẽ lần lượt trả lời trong phần câu hỏi của Quý Vị.

Người Nhật Bản có câu phỏng ngôn là: "Xưa là xưa nay là nay". Nếu xét cho kỹ ý nghĩa của câu này cũng chỉ lý thật, vì sống cho ngày hôm nay thôi, chứ chuyện xưa thì đã quá xa xôi đối với chúng ta.

Thế nhưng, muốn tham cứu về lịch sử mà không biết xưa thì làm sao mà có nay. Do đó tôi trình bày cho Quý vị cả xưa lẫn nay của Phật Giáo Việt Nam.

Đạo Phật được phát sanh từ Ấn Độ cách đây 2522 n năm và được truyền sang các nước Á châu khác theo từng thời điểm của từng Quốc gia một. Phật Giáo ngày nay có hai phái chính là Đại Thừa Phật Giáo và Tiểu Thừa Phật Giáo. Các nước theo Đại Thừa Phật Giáo như: Tây Tạng, Trung Hoa, Đại Hàn, Nhật Bản và Việt Nam. Các nước theo Tiểu thừa Phật Giáo như Thái Lan, Nepal, Tích Lan, Miến Điện, Cao Miên, Lào và Nam Việt Nam. Nếu xét về căn bản giáo lý của hai bộ phái này có rất nhiều điểm dị biệt, nếu có thì giới chúng tôi sẽ trình bày riêng với Quý vị trong phần câu hỏi.

Riêng về Việt Nam Phật Giáo được truyền vào từ Trung Hoa nhân kỷ Bắc thuộc lần thứ nhất (B.C. 111-931) do các nhà sư Trung Hoa chạy loạn đến Bắc phần Việt Nam sinh sống và truyền đạo tại đó. Ngô Ngoại ra còn một thuyết nữa cho rằng Đạo Phật VN được truyền vào trực tiếp từ Ấn Độ do những thương nhân và tu sĩ lúc bấy giờ. Người Ấn Độ xưa kia hay buôn bán với người Trung Hoa bằng đường thủy, trước khi họ sang Trung Hoa, bắt buộc họ phải ghé Việt Nam vì điều kiện gió mùa. Và đây cũng là cơ hội để họ truyền Đạo tại Việt Nam.

Kể từ khi Phật Giáo được truyền vào Việt Nam (thế kỷ thứ 2) mãi cho đến thế kỷ thứ 10, Phật Giáo mới giữ một vai trò quan trọng trong triều đình cũng như nhân gian lúc bấy giờ. Phật Giáo được truyền vào VN hầu hết là thiên tống và các Tăng đồ phải học thông viết thạo chữ Hán mới có thể đọc được kinh điển của Phật Giáo. Cũng vì lúc bấy giờ trong dân gian không có ai thông thạo chữ Hán bằng các vị Thiên sư, nên mỗi lần có sứ Trung Hoa sang VN, là nhà vua phải nhờ các vị Thiên Sư ra đời đáp.

Vào triều Tiên Lê (980-1009) đã có một Thiền sư danh tiếng, đó là Khuông Việt Thái sư đã được vua Lê Đại Hành mời làm Thầy cho vua và cho nhân dân trong nước. Đến triều nhà Lý (1010-1225) Thiền Sư Vạn Hạnh cũng là một vị danh tăng, đã đóng góp cho lịch sử Việt Nam một gương sáng muôn đời bất diệt. Đó là khai sáng thời kỳ tự chủ, độc lập của triều đại nhà Lý. Cũng chính triều đại này, Phật Giáo du được thịnh hành nhất. Từ vua đến quan, từ dân đến thợ đều một lòng quy ngưỡng theo Phật giáo. Đất nước được thái bình thịnh trị, bên ngoài không có giặc ngoại xâm, bên trong kinh tế, chính trị, văn-hóa tôn giáo được phát triển cao độ nhất trong lịch sử Việt Nam từ cổ chí kim. Mặc dầu Phật Giáo chiếm một địa vị độc tôn từ triều đình cho đến dân chúng lúc bấy giờ, nhưng Khổng giáo cũng như Lão Giáo được tự do phát triển và chính các vua tối nhà Lý đã khuyến khích triều đình cũng như nhân dân không những chỉ tin theo Phật mà còn phải tìm hiểu và học hỏi Khổng cũng như Lão giáo nữa.

Sang nhà Trần (1225-1400). Lúc đầu Phật Giáo phát triển một cách rất mạnh mẽ. Điển hình là vua Trần Nhân Tông nhường ngôi cho con là Trần Anh Tông để đi tu, cũng chính vị vua này là một Thiền sư khai tông phái Trúc Lâm Yên Tử. Nhưng dần dần về sau PG bị nho giáo chen ép và không còn phát triển mạnh như những lúc trước nữa. Vào khoảng năm 1400, quân nhà Minh sang độ hộ VN lần thứ 2, biết bao nhiêu Tăng sĩ đã bị bắt, chùa chiền bị đập phá, kinh sách bị thiêu hủy, các cơ sở tín ngưỡng, từ thiện, văn hóa xã hội v.v. bị chôn vùi bởi thiên tai và bởi quân cướp nước nhà Minh gây nên.

Sau khi đất nước đã được khôi phục lại nên tước bỏ vị anh hùng áo vải Lam Sơn Lê Lợi, Phật Giáo VN lại có cơ hội phát triển, mãi cho đến thời Tr Trịnh Nguyễn phân tranh và sự hiện diện của người Pháp trên đất nước VN thì Phật Giáo lại chịu nhiều cơn pháp nạn khác. Trong khi người Pháp đã

hộ Việt Nam-gần 100 năm sống dưới chế độ thực - dân phong kiến Phật Giáo cũng không phát triển được gì, mặc dầu hơn 80% nhân dân Việt Nam là đồng bào Phật Tử. Người Pháp sợ các phong trào của Phật Giáo càng ngày càng mạnh mẽ làm mất thế đứng của họ tại Việt Nam và Đông Dương một cách mau chóng hơn, nên họ đã tìm đủ mọi cách để ngăn chặn mọi sự phát triển của Phật Giáo lúc đương thời.

Sau năm 1954 Hiệp định Genève được ký kết, miền Nam theo chính thể tự do, miền Bắc theo chủ nghĩa CS. Phật Giáo Việt Nam vẫn còn tồn tại trong hai miền. Ở miền Nam Phật Giáo được phát triển một cách tự do hơn miền Bắc, còn ở miền Bắc sự phát triển của Phật Giáo hay nói đúng hơn là tất cả các tôn giáo khác, đều bị kiểm soát chặt chẽ (ví dụ như ở ngoài Bắc mỗi chùa chỉ để một Thầy lớn tuổi trông coi chùa, tự túc sản xuất, còn nếu ai muốn đi tu phải được sự đồng ý của nhà cầm quyền địa phương; còn trong Nam thuở bấy giờ một chùa cơ bao nhiêu Tu sĩ, hoặc đi hành đạo chỗ này chỗ kia không bị cấm đoán nhiều như ngoài Bắc.)

Phật Giáo Việt Nam sau những năm tháng dài bị thực dân Pháp đô hộ, cố gắng vươn mình lên, củng cố tăng đoàn và chân hưng Phật học. Từ 1954-1963 Phật Giáo tương đối phát triển tốt đẹp. Nhưng vào thời điểm 1963, chính quyền độc tài Ngô Đình Diệm đã đàn áp Phật Giáo một cách trắng trợn, biết bao nhiêu Tăng Ni và Phật tử đã hy sinh cho công - cuộc đấu tranh này, cho đất nước Việt Nam thân - yêu đau khổ này. Cuối cùng Phật Giáo đã thắng bạo quyền gia đình trị Ngô Đình Diệm và tiếng nói, i chân chính của PGVN đã được nhân dân trong nước cũng như các phong trào, các đoàn thể và các Tôn giáo tiên bộ khác trên thế giới đã hoan toàn ủng hộ một cách chân thành và Giáo Hội Phật Giáo VN Thống Nhất được đản sanh. (chữ Thống nhất ở đây

có nghĩa là thống nhất cả Tiểu lẫn Đại thừa Phật Giáo cũng như các tông phái khác đã góp phần trong công cuộc tranh đấu chung vào thời kỳ vừa qua).

Từ năm 1963 đến 1975 Phật Giáo Việt Nam đã góp phần phân minh cho công cuộc đấu tranh của nhân dân, đòi có tự do dân chủ, có Quốc Hội lập hiến, có hòa hợp hòa giải dân tộc thực sự, kêu gọi hòa bình, ngưng chiến... để cho dân tộc Việt Nam khỏi phải chịu cảnh đao binh khói lửa nữa. Nhưng độc hại thì chính quyền tham nhũng Nguyễn văn Thiệu đã không phục vụ đại đa số quần chúng nhân dân, trở đố có Phật Giáo và các tôn giáo khác, mà chỉ cốt củng cố quyền hành, tham quan, ô lại, nên vận nước đã giao trọn cho người Cộng Sản sau ngày 30.4.75

Ở thời điểm này biết bao nhiêu Dân tộc trên thế giới đã ca ngợi về sự chiến thắng của dân tộc VN đối với người Mỹ, cũng không khác nào năm 1954 mà các dân tộc trên thế giới đã ca ngợi Việt Nam chiến thắng người Pháp. Nhưng thế giới đã lầm, vì không sống với người Cộng Sản Việt Nam nên không biết sự lừa bịp của họ. Họ đã lừa bịp nhân dân trong nước cũng như nhân dân thế giới về những việc làm tội lỗi của họ. Họ bao giờ cũng huênh hoang tự đắc là chiến thắng 30.4.75 là chiến thắng vĩ đại nhất trong lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới. Sau khi họ chiếm trọn miền Nam Việt-Nam họ rêu rao nào là có tự do tôn giáo, tự do tư tưởng, tự do đi lại, tự do hội họp v.v. Nhưng sau một thời gian làm việc chung với chính quyền Đảng Cộng Sản Việt Nam, tất cả mọi người dân cũng như các tôn giáo khác đã tỏ ra vô cùng chán ngán cho lối làm việc của người CS miền Bắc và phương cách đối xử với dân Nam. Giáo Hội Phật Giáo cũng như Công giáo hay các tôn giáo khác có mặt tại Việt-Nam đã ý thức rằng: đất nước Việt Nam qua bao nhiêu năm chiến tranh đã tàn phá, bây giờ đã thanh bình, quyền độc lập dân tộc Việt Nam tạm có, nên

Phật giáo cũng như Công Giáo đã tỏ ra nhiều thiện chí trong công cuộc đóng góp, xây dựng chung cho xứ sở. Những người Công Sản đâu có muốn thế, họ luôn luôn sợ các thế đòi lập trong đó có Phật giáo và họ luôn luôn tìm cách đàn áp cũng như họ muốn cái gì cũng chỉ có Đảng mới có quyền con nhân dân chỉ là những hình nộm mà thôi.

Sau 3 năm người Công Sản cầm quyền tại Việt Nam kết quả là gì ?

VỀ TÔN GIÁO: Biết bao nhiêu chùa chiền, nhà thờ, thánh thất, tu viện, tượng Phật lộ thiên... bị đập phá một cách tàn nhẫn và dã man, biến những nơi trang nghiêm thanh tịnh thành nơi chứa thóc, chứa than, mặc dầu không có đủ thóc hoặc than để chứa. Biết bao nhiêu tu sĩ trẻ đã bị trở về đời sống bình thường, hay bị đi vùng kinh tế mới. Biết bao nhiêu cơ quan văn hóa, giáo dục, từ thiện, xã hội... đều bị quốc hữu hóa. Các cơ quan ngôn luận, xuất bản của các giáo hội cũng bị tịch thu. Song song với việc đàn áp này Chính quyền Đảng Công Sản VN lập ra một phái gọi là "Phật Giáo yêu nước" hòng làm công cụ tay sai cho chính quyền và bên ngoài cốt để khoe khoang với thế giới rằng Việt Nam cũng có tự do tôn giáo, nhưng đó chỉ là trò lừa bịp bợm của CQĐCS, không thể che giấu được lương tri tiên bộ của nhân dân trong cũng như ngoài nước được.. Bên Công Giáo thì CQĐCSVN cũng lập ra Hội "Yêu nước kính Chúa" để nói láo giùm cho chính quyền. Trong khi đó những Thượng Tọa, những Linh Mục chân chính chống lại chính sách cai trị mù quáng có tính cách ngu dân của CQĐCSVN đều bị bắt cầm tù hoặc bị thủ tiêu mất tích... Tự do tôn giáo của CS là thế đó...

VỀ NHÂN DÂN: Nhân dân đã bắt mất cũng cực sau ba năm người CS lên cầm quyền tại VN, có kẻ đã quyền sinh vì sống không nổi với chế độ độc tài CS, có người liều mình vượt biển tìm tự do, hàng tháng có cả hơn 10.000 ngàn người đến được đất liền, còn số chết chóc trên biển cả bởi thiên tai thì chưa kể tới...

Số phận của họ rất hẩm hiu, chỉ mong đánh đổi du được 2 chữ tự do, còn tất cả quê cha đất tổ, bản bệ thân thuộc đều bỏ lại sau lưng.

VỀ KINH TẾ: Kế hoạch kinh tế 5 năm của CQĐCS đã hoàn toàn thất bại, nạn đói kèm căng ngày, căng trăm trọng, nạn thiếu hụt thực phẩm mỗi lúc một lên cao từ xưa đến nay chưa từng thấy. Miền Nam Việt Nam là một vựa lúa của nhân dân, nhưng bây giờ những lãnh tụ đầu não của CQĐCSVN phải đi xin thế giới. Điều này do ai gây nên? - Thiên - tai hạn hán cũng có, nhưng phần lớn là vì chính sách chỉ đạo sai lầm của CQĐCSVN đối với vấn đề nông nghiệp.

VỀ GIÁO DỤC: Giáo dục của CQĐCSVN là giáo dục một chiều, họ bắt buộc dân chúng phải học chủ - thuyết Max, Lenin. Ngoài ra dân chúng không được tham cứu những sách vở khác. Họ đâu đọc, con em bằng những chủ thuyết ngoại lai, mà trước đây GH PGVN đã từng chống đối. Ngày xưa GH chống đối sự tham nhũng của chính quyền Nguyễn Văn Thiệu cũng như sự can thiệp quân sự, kinh tế, lẫn chính trị vào nội bộ Việt Nam, không có nghĩa là đồng lõa với người CSVN đi làm tay sai cho Nga hoặc làm bù nhìn cho các chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa, hay bắt cứ một thế lực ngoại nhập nào, mà thế lực đó không đi đúng với nguyện vọng của nhân dân VN. Đâu là ở bất cứ trên bình diện nào.

Trên đây là tiêu biểu những điều đã xảy ra tại VN đối với Phật Giáo - từ quá khứ cho đến hiện tại. Để kết luận buổi nói chuyện hôm nay tôi xin nhấn mạnh điểm này đến với quý vị: "Khi dân tộc Việt Nam thịnh thì Đạo Phật Việt Nam hưng, khi Dân Tộc Việt Nam suy vong thì Đạo Phật Việt Nam cũng chịu chung số phận như thế."

Và tôi hy vọng rằng trong buổi thảo luận hôm nay chúng ta sẽ đi sâu vào từng chi tiết một và sẽ giải quyết được nhiều điều thỏa đáng hơn.

T

H

Đ

Buồn

Mặc Nhân

Buồn riêng thâm thía àu sâu,
Buồn chung nghĩ lại râu râu ruột gan
Việt Nam yêu dấu giang san,
Ba năm Cộng Sản muôn vạn đau thương!
Tưởng rằng lã hết chiến trường,
Nước mình độc lập, dân thường ấm no,
Tăng, Ni sớm tới Phật, trơ,
Tự do dân chủ tiếng hô muôn năm!

Giò đây dân đói mỗi năm,
Chùa thiêng không Phật, Thấy năm trong
lao

Bắc Nam tiếng súng ồn ào,
"Tự do độc lập" quay vào liên Xô,
Việt Nam một chiếc khăn xô,
Nhã tử vĩ đại, cụ Hồ biết không ?

Dân Nam đang ngoài cũng trông,
Ai người thương nước con Rồng đứng lên!
Tài cao, đức sáng, chí bền,
Kết đoàn lập hội xây nên tử đây!
Phá xiềng chặt xích tử đây,
Đẹp phưởng độc ác, đuổi bầy vong nô.
Bắc Nam dân chúng hoan hô,
Tự Do, Độc Lập tiếng hô muôn năm!

QUAN NIỆM TÍN NGƯỠNG

ÂU TRÌ VÀ CHÍNH SÁCH ĐÀN ÁP TÔN GIÁO CỦA NHỮNG
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM.

Cửu Long

Trong bài bình luận "về vấn đề nhân quyền" ngày 24
.3.77 tờ Quân Đội Nhân Dân của Đảng Cộng Sản VN
đã viết về tôn giáo như sau:

"...Tín ngưỡng, tôn giáo là sự phản ánh lệch lạc
thực tại, nó là một sản phẩm tất yếu xuất hiện tr
trong một giai đoạn lịch sử nhất định của l o ai
người, khi trình độ chinh phục tự nhiên của con
người chưa đạt tới trình độ cao, khi con người c
chưa xác nhận được quyền làm chủ của mình đ o i
với xã hội. Các Tôn giáo quan niệm rằng cuộc sống
của con người rút cuộc vẫn bị chi phối bởi nhữg
lực lượng siêu tự nhiên mà con người không bao
giờ có thể hiểu nổi..."

Nói khác, theo họ Tôn giáo chỉ là một sản phẩm của
mê tín dị đoan. Có quả thực như vậy không ?

Người tôn giáo chân chính nhận cái đó đúng, nhưng
chỉ đúng một phần rất nhỏ trong tôn giáo (TG). Mục
độ sự tin tưởng ở thần thánh hay sức huyền bí
cũng khác biệt từ TG này sang TG khác, ở TG này
nhiều ở TG kia ít. Ở điểm này, nhiều TG lớn ngày
nay như Phật Giáo, Tin Lành, Thiên Chúa giáo.....
giữ thái độ tiên bộ, không cố chấp, tách dân những
hình thức lễ bái mê tín dị đoan ra khỏi TG mình,
đồng thời biết chấp nhận những khám phá mới của
khoa học. Phật Giáo VN, trong nhiều năm vừa q u a
đã bước theo chiều hướng này nên đã trở thành lực
lượng tiên bộ trong xã hội.

Nói rằng TG chỉ là một sản phẩm của "mê tín dị đoan" thì thật quá nông cạn và hồ đồ. Nguồn gốc của TG còn xuất phát ở nhiều yếu tố khác, mang giá trị lâu dài, thiếu nó xã hội không còn mang nhân tính nữa.

Nguồn gốc TG còn xuất phát từ đạo đức: Phật Giáo (PG) lấy căn bản đạo đức ở "từ bi, hỷ xả, lay" ân báo oán", Thiên Chúa giáo (TCG) và Tin Lành (TL) lấy căn bản trên tình thương, huynh đệ, Không giáo đưa ra quan niệm nhân, nghĩa, lễ, trí, tín. Các TG lớn này coi lòng nhân (bao gồm nhiều đức tính) là căn bản liên hệ giữa người với người, giữa người đạo đức với kẻ phạm phụ tục (dùng để cảm hóa những ngu người này).

Nếu TG chỉ là một sản phẩm của "mê tín dị đoan", như những người CS Việt quan niệm, họ giải thích làm sao các TG vẫn tồn tại và phát triển từ mấy ngàn năm nay, ngay cả thời đại khoa học hiện tại? Bao nhiêu chính quyền độc tài, tư thế kỷ này sang thế kỷ khác, tìm cách tiêu diệt những các TG và ản trở như đá, vũng như đồng, trong khi ấy những chính quyền (CQ) này đã tan biến!

Nguồn gốc TG còn xuất phát từ tình trạng chính trị và xã hội: Đạo Phật, Thiên Chúa, Tin Lành và Không giáo xuất hiện vào những giai đoạn khác nhau và ở các địa phương khác nhau, nhưng có chung đặc điểm là chống lại những trật tự đương thời xuống dốc, chống lại những lực lượng chính trị bảo thủ lúc đó đang trở thành những lực lượng phản động. Chính vì thế, tư tưởng các TG này không những nằm trong lãnh vực đạo đức mà còn tràn sang các lãnh vực chính trị, xã hội. Dĩ nhiên, chúng ta phải đặt mình trong thời gian đó để hiểu ý nghĩa chính trị lúc bấy giờ còn giới hạn hơn bây giờ rất nhiều.

Phật Thích Ca, Không Tử, Đê-Su đã từng ăn đói chịu khát, di chu du thiên hạ từ năm này qua năm khác để giảng đạo đức và phê bình trật tự đương thời. Vì vậy, họ đã trở thành đối tượng chống đối của nhà

cầm quyền bảo thủ lúc bấy giờ. Cũng như các nhà TG ở VN hiện nay, các vị này đã từng bị chụp mũ là gieo giảng tà đạo, là mê tín dị đoan, bí tử tội, hất huì. Đứng trước các chính quyền bảo thủ và những lực lượng phản động, các người này và những tư tưởng của họ đã trở thành những người làm cách mạng và tư tưởng cách mạng đường thời. Có lúc, nhiều CQ thấy tư tưởng các TG này ngày càng được quần chúng tin theo, trở thành lực lượng đối lập ngày một lớn mạnh, không tiêu diệt được họ quay lại dùng các TG này, tìm cách lôi kéo các TG này trở thành đồng minh với mình. Nhưng khi không thành công, các CQ này lại trở mặt quay lại đàn áp, bôi nhọ, cô lập các TG cũng các lãnh tụ cũng như tin đồ của các TG này.

Như vậy qua quyết rằng nguồn gốc TG chỉ là sản phẩm của mê tín dị đoan thì rõ ràng trình độ hiểu biết TG của những người đứng đầu CQ ở CSVN là vô cùng ấu trĩ, bản thân họ chưa xứng đáng là người văn minh của thời đại, không đủ tư cách lãnh đạo một dân tộc VN văn minh tiên bộ.

x

x

x

Tại VN, PG truyền vào nước ta từ mấy ngàn năm được nhiều nhà sư và nhiều Phật Tử tên tuổi truyền bá trong dân gian và với thời gian đã được VN hóa. Thế hệ này sang thế hệ khác, Phật Giáo Việt Nam đã trở thành lối suy nghĩ, cách xử thế và ngôn ngữ của đa số nhân dân ta. PGVN, không bao giờ từ man, ngược lại, luôn luôn tìm cách canh tân thích hợp với thời đại, đồng thời luôn luôn biết giữ bản chất đặc thù của TG mình và dân tộc mình. Trước các CQ độc tài ở trong nước, PGVN luôn luôn đứng về phía nhân dân bị đàn áp, bị bóc lột. Trước các đế quốc xâm lược, PGVN luôn luôn đứng về phía quyền lợi của dân tộc, bảo vệ đất nước chống ngoại xâm, tranh đấu gìn giữ độc lập và chủ quyền của VN. Từ Ngô Đình Diệm, Nguyễn Văn Thiệu tới CQ CS độc tài hiện nay, PGVN đã và đang giữ vững lối thế sát, đã "Dân Tộc còn thì Đạo Pháp còn", nên cương quyết-

tiếp tục cùng với nhân dân và các tổ chức yêu nước giương cao ngọn cờ hoà bình, Độc lập, Dân chủ và ấm no cho VN, tranh đấu chống lại tập đoàn độc tài CSVN và các thế lực phản động Trung Hoa và đế quốc Liên Xô, đang muốn gây khó khăn cho VN cũng như đẩy nước ta vào vòng quĩ đạo của họ.

Như vậy thế đứng của PGVN so với chủ trương và chính sách của CQ độc tài CSVN như nước với lửa như trắng với đen. Một bên là lực lượng độc tài bảo thủ, lệ thuộc đế quốc, bên kia là lực lượng dân chủ tiên bộ, quyết gìn giữ độc lập dân tộc, trước sau sẽ trở thành lực lượng đối kháng với nhau.

x

x

x

"Những người CS là những người vô thân"¹, thêm vào đó, người CSVN còn giữ và tăng cường chủ trương độc tài chuyên chính của đảng mình nên mục tiêu trước sau của họ phải là tiêu diệt các TG, cũng như các tổ chức chính trị, xã hội, văn hóa, dân chủ yêu nước, là những thế lực có thể đe dọa tới địa vị quyền hành của nhóm này, ngay đêm hôm cho họ ăn không ngon ngủ không yên.

Ý định của họ đã rõ ràng như vậy rồi, nhưng họ không thể mở miệng nói toạc ra là muốn tiêu diệt TG, họ vẫn muốn khoác bộ áo dân chủ tiên bộ. Mặt khác là những người làm chính trị bao nhiêu năm nay, họ biết rằng PGVN và một số TG khác đã và đang có những ảnh hưởng lớn ở trong và ngoài nước, được nhân dân tín nhiệm và trở thành lực lượng vật chất trong xã hội VN, không thể một năm hai năm có thể tiêu diệt được. Để giải quyết những khó khăn giữa ý muốn và thực tế, nhóm lãnh đạo CSVN đã đưa ra một phương sách vô cùng thâm độc đối với các TG, gồm các điểm chính:

1. Ngoài miệng vẫn tuyên bố cho tự do TG, tự do tín ngưỡng: Hiến pháp sắp tới của họ sẽ ghi die điều đó, luật pháp liên quan tới những vấn đề

này cũng có ghi, cả tới những bài báo nói về nhân quyền, tự do dân chủ của những người lãnh đạo CSVN luôn luôn tuân ra như vậy. Nhưng bên cạnh những điều luật "dân chủ" này, hay những câu nói "tôn trọng tự do TG"... luôn luôn kèm theo một nguyên tắc căn bản là Tự do TG (và các TDDC khác) phải nằm trong khuôn khổ trật tự của Xã Hội Chủ Nghĩa cũng như luật lệ của nhà nước Xã Hội Chủ Nghĩa. Nói khác, trong thực tế chỉ những tổ chức TG nào được CQ cho phép mới được hoạt động.

2. Cò lập và gây khó khăn tới mức tới đa cho các Giáo Hội không làm tay sai cho CQ:

Đối với Giáo Hội PGVNTN, Giáo hội TCG, Tin Lành, C Cao Đài, Hoà Hảo trước sau chủ trương đứng độc lập với CQ độc tài, nhóm lãnh đạo CSVN đang dùng mọi phương tiện từ dân chủ hình thức đến các biện pháp bá đạo để cò lập và gây khó khăn cho các TG này.

- Tước đoạt tất cả trường học, cơ sở từ thiện xã hội, nhiều chủng viện và tại sản của GH. Làm cho các GH này ngày càng không còn phương tiện vật chất tối thiểu và cần thiết trong việc tự do hành đạo và phát triển đạo một cách độc lập.

- Không cho phép các người tu hành được tự do hành đạo trong địa phận của mình cũng như từ địa phận này đến địa phận khác, xuyên qua biện pháp xin giấy di chuyển tại các CQ địa phương. Họ còn bắt các nhà tu hành mới học đạo xong, muốn hành đạo, phải xin phép nhà cầm quyền cũng như phải mời Đại diện CQ tới "chứng giám" làm lễ thụ phong. Các thanh thiếu niên muốn đi tu cũng phải khai lịch tại CQ và phải được CQ chấp thuận lúc ấy mới được phép đi tu. Qua các biện pháp này, họ muốn ngăn cản những nhà tu hành chân chính, nhưng là những "phần tử xấu" và nguy hiểm cho chế độ họ, không được gần bên đạo và đồng bào, đồng thời sửa soạn cho việc đào tạo một lớp nhà tu mới ngoan ngoãn

tuân theo đảng và CQ.

- Mạ li, vu khống, bêu xấu và xuyên tạc các TG và các nhà tu hành có uy tín trong nhân dân là việc làm thường xuyên hiện nay của CQĐCSVN cõ cũng như các tổ chức TG và chính trị tay sai. Họ dựng đứng lên các câu chuyện xấu rồi gán ghép cho các nhà tu hành.

- Bắt và giam giữ các vị lãnh đạo TG "cứng đầu" nhằm loại trừ các thành phần chống đối tích cực và đe dọa các thành phần lũng chung. Cuộc tổng tấn công chùa Ân Quang đêm 6.4.77 bắt các lãnh tụ PGVNTN và nhiều Tăng Ni ở Sài Gòn và các nơi khác cũng giống như hành động của CQ Diệm Nhu phong toà các chùa chiền ở Sài Gòn và miền Nam trước đây vào đêm 20.8.63. Linh Mục Trần Hữu Thanh, Nguyễn Văn Thuận và nhiều Linh Mục khác đã bị CQCS bắt giam. Đây là chính sách "khủng bố trắng" của CQCSVN đối với các TG.

- Không cho phép nhân dân được tự do thăm viếng và lễ bái tại các chùa, nhà thờ... bằng nhiều hình thức khác nhau: "hợp pháp" như tổ chức các buổi học tập, biểu tình, mít tinh... trũng vào dịp có lễ; hoặc cho cán bộ rì tai đe dọa không được liên lạc với các Thầy, các Cha "chống Cách mạng", nếu không nghe sẽ bị cúp khẩu phần gạo, đi vũng kinh tế mỗi, hoặc bị kiểm thảo phê bình

Nhóm lãnh đạo CSVN hy vọng rằng qua các biện pháp trên đây, chúng có thể cô lập dần ảnh hưởng các TG và cuối cùng các TG sẽ bị tiêu diệt. Chúng ta phải nhìn nhận lại rằng các biện pháp này rất tinh vi và hiểm độc. Nhưng hy vọng của họ chỉ là giấc mơ hảo huyền, vì các lý do chính sau đây:

1. Chính sách TG của ĐCSVN đi ngược truyền thống của dân tộc ta

Dân tộc VN là một dân tộc yêu đạo nghĩa, trọng các nhà chân tu. Chính sách "tự do tôn giáo" của CQĐCSVN không thể lừa bịp được nhân dân ta, kh

không qua mắt được các GH. Dầu có ba đầu sáu tai
mồm loa mạp giải, họ cũng không thể tổ sơn trét-
phần cho chế độ độc tài bạo thủ đang bị nhân-
dân và các tổ chức yêu nước chống đối. Phong trào
chống độc tài đang được kết hợp ngày một chặt c
chế giữa các tổ chức yêu nước ở trong và ngoài
nước. Vụ tù thiêu của 12 Tăng Ni tại Cần Thơ 11.
75, vụ Vinh Sơn 2.76, vụ tấn công An Quang 4.77,
việc Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền tố cáo chính
sách dân áp của CQ, vụ ra đi của T.T.Thích Mãn
Giác, việc T.T.Thích Thiện Minh chết trong trại
cải tạo Hàm Tân (Bình Tuy) 10.78 là những bằng
chứng điển hình chính sách dân áp TG của CQĐCSVN
N và đang bị nhân dân ta ở trong nước và ngoài
cung như dư luận quốc tế rộng rãi chống đối mạnh
mẽ. Nhà cầm quyền ĐCSVN là người chịu trách nhiệm
hoàn toàn về chính sách dân áp TG trắng trợn h
hiện nay, .

2. Quan niệm TG của những người đứng đầu CQĐCSVN
trở thành ấu trĩ, đang biến thành tư tưởng phản
động chống lại trào lưu dân chủ tiến bộ thời đại.

Đặc điểm chủ yếu của thời đại chúng ta là nhân
dân các nước đang khao khát và tranh đấu thực-
hiện dân chủ, nhân quyền, chống lại các thế lực đ
độc tài đảng trị hay cá nhân. Các tổ chức nhân-
quyền, TG, các chính phủ và đoàn thể tiến bộ trên
thế giới đang đoàn kết và lãnh đạo phong trào
tranh đấu này. Vì sự sống còn của chính bản thân
mình, nhiều đảng CS cũng phải đang xét lại những
quan điểm TG ấu trĩ, thiên cận của mình trước đây
và đang bắt đầu phải nhìn nhận giá trị thực tiễn
của các TG trong đời sống xã hội và chính trị.
Các đảng CS Ý, Pháp, Tây Ban Nha và Nhật đều đã
phải công nhận quyền tự do TG thực sự (chứ không
giả vờ như ĐCSVN). Tại các nơi này, đảng viên CS
vẫn có quyền giữ đạo và hành đạo tự do. Vì sự
chống đối ngày càng mãnh liệt của nhân dân trong
nước, của các GH và dư luận quốc tế, nhiều nước CS
độc tài, mấy chục năm qua chủ trương tiêu diệt TG

những hiện nay đang phải nhìn nhận thế đún g độc lập của các TG trong xã hội và giá trị thực tiễn của các TG này. Sau những năm thất bại trong việc dân áp GH Tin Lành, nhà cầm quyền CS Đông-Đức đang tìm cách mở những cuộc tiếp xúc với cấp lãnh đạo GH này và phải mở rộng các hoạt động của GH Tin Lành trong các sinh hoạt TG và Xã hội. Tại Ba Lan, mấy chục năm nay ĐCS Ba Lan, tìm đủ mọi cách dân áp GH TCG. Những GH này cũng không chịu khuất phục, số người theo đạo không giảm mà còn tăng, ảnh hưởng của GH trong đời sống nhân dân ngày càng phát triển. Giáo - Hoàng Phao-Lô Đệ Nhị vừa được bầu mới đây, xưa xuất thân là một vị Hồng Y ở Ba Lan, bao năm sống trong xã hội CS độc tài, những người không bao giờ mất niềm tin, không bao giờ chịu khuất phục - CQCS độc tài. Người đã trở thành biểu tượng của niềm tin và đạo đức, đồng thời còn là dấu hiệu - sự thật bại nhục nhã của CQCS độc tài trong chủ trương dân áp TG.

Tóm lại, dù chính sách dân áp TG, chà đạp nhân quyền của tập đoàn lãnh đạo CSVN có nguy hiểm đến thế nào đi chăng nữa cũng không thể nào tiêu diệt được các TG ở VN, nhất là PGVN, một TG từ mấy nghìn năm nay đã trở thành lương tâm và tiếng nói chính nghĩa của nhân dân VN. Ngược lại chính những biện pháp dân áp vô nhân đạo này và những tư tưởng TG ấu trĩ của tập đoàn CSVN đang là đối tượng tranh đấu chính của nhân dân ta, các tổ chức yêu nước và dư luận quốc tế tiên bộ. Tập đoàn lãnh đạo CSVN đang là kẻ lợi ngược dòng, không sớm thì muộn, sẽ bị sức cuốn võ cũng lớn mạnh của nhân dân ta, của các tổ chức yêu nước và của trào lưu thời đại dìm xuống vực sâu không cho ngóc đầu lên lại.

Cứu Long.

Ghi chú 1 Xem "vấn đề nhân quyền" QĐND 24.3.77 tg 3. Ta chỉ xem đây chỉ là quan điểm riêng của ta tập đoàn CSVN cũng như một số ĐCS bảo thủ độc tài khác, nay nhiều ĐCS tiên bộ đã nhìn nhận giá trị của TG, để cho các ĐV được quyền tiếp tục giữ đạo và hành đạo.

PHẬT GIÁO VÀ TUỔI TRẺ

Anh Báu

Thông thường người đời quan niệm rằng tu hành là dành cho lớp người đứng tuổi, sau khi đã qua bao nhiêu năm bay nhảy, nay không còn thích chọn rộn với đời nữa. Hoặc đó là việc của những ai t h ả t vọng trước những thất bại công danh, hoặc vì tình duyên trắc trở, hoặc bị người đời bạc đãi, lấn áp. Thế nhưng đời với lứa tuổi thanh niên, nhìn đ ó i mau hồng thì tội vạ gì mà không thụ hưởng những thú vui vật chất cho thỏa thích, còn sống t h e o Phật Giáo thì gờ bó, mất cả tự do, chôn chặt cuộc đời mình.

Chính vì những quan niệm sai lầm như thế, nên người trẻ hay đưa ra những lập luận như: n h ững hạnh phúc nào mà hai bàn tay mình không dựng tới được thì hạnh phúc đó chỉ là mộng tưởng. M ặ t khác có một số người trẻ đi tìm về những hạnh phúc tinh thần, họ muốn sống qua những trạng thái ngây ngất của tinh thần, dù chỉ là giây phút bằng những phương tiện nhân tạo cực kỳ nguy hiểm như rượu, như ma túy hoặc nha phiến v.v. Ta tự hỏi : " phải chăng lớp trẻ này ý thức được sự giả tạo của hạnh phúc do vật chất mang lại?". Qua thông kê chúng ta nhận thấy, những thanh thiếu niên nam nữ nghiện rượu và thuốc, một số ít là vì gặp khó khăn trong cuộc sống như học kém, không có nghề, thiếu chợ học v.v. còn phần lớn là con nhà gi a giáo mà mỗi phẩm có địa vị trong xã hội, có v ậ t chất đầy đủ. Thế tại sao những người trẻ đó lại từ chối một cuộc sống vật chất như vậy ? Chúng ta có thể nói rằng họ đang khao khát nếp sống tinh thần, vì vật chất dù cho đầy đủ cách mấy cũng không m g

mang đến sự yên tĩnh cho tinh thần. Có của nhiều càng thấy chưa đủ, phải tạo thêm, rồi lại sợ mất của, sống trong hồi hộp, căng thẳng, còn những người không có tiền thì chỉ cặm cụi vùi đầu làm cho nhiều để bắt kịp nhà giàu, để được như họ.

Đến đây tôi xin nói qua người trẻ nên sống trong tinh thần Phật Giáo như sao? thích hợp với Phật Giáo ở điểm nào và có lợi gì? bởi vì có lợi mỗi làm, điều này hẳn ai cũng công nhận.

Người trẻ thường hay sống theo một lý tưởng và họ làm mọi việc một cách hăng say để phụng sự lý tưởng của mình. Đó là một yếu tố quan trọng mà người Phật tử nhờ có Chánh Kiến - tức là biết phân biệt lý tưởng đó giả hay thật, đúng hay sai mà tránh được sự lầm đường lạc lối. Nhờ có Chánh Tư Duy hay là sự suy xét mà biết cân nhắc khi hành động mới tránh được những hậu quả đáng tiếc có thể xảy ra trong đời sống hằng ngày.

Người trẻ nương tựa theo giáo pháp để phân biệt phải trái, giả chơn, biết suy xét để hiểu được cái vô thường của mọi vật. Qua sự quán xét tâm thân từ đại do đất, nước, gió, lửa hợp thành mà hiểu được rằng: thể xác này chẳng qua chỉ là một sự cấu tạo vật lý và hoá học, thấu nhận từ thí nghiệm các hoá chất để tiếp tế năng lực cho bộ máy của cơ thể được tuần hoàn theo đúng định luật thứ hai của cơ nhiệt học (2. Hauptsatz der Thermodynamik). Cho đến lúc bộ máy này, hỏng (bị) rồi khi cũ kỹ sẽ bị phế thải (chết). Như thế người trẻ hiểu rằng xác thân không phải của "Ta", không cần phải tô điểm, trang sức, mà xác thân này chỉ như một bộ áo quần được khoát bên ngoài cái thân tứ đại này, khi bộ quần áo đi thì cái chính là tâm thức sẽ được thay bằng một bộ áo quần mới khác (tái sanh), giống như loài ốc mượn hồn, cõng bộ cái vỏ cũ để vào ruộng nhà ở một cái vỏ khác. Do đó khi tứ giả cõng đời hiện

tại, những vật chất như tiền tài, người thân... cũng như thể xác này ta không thể mang theo; dầu có một luyến tiếc cách mấy đi nữa, môn hành lý mà bắt buộc chúng ta phải xách theo là nghiệp (Karma), thiện nghiệp lẫn ác nghiệp. Người trẻ có hiểu Đạo sẽ ý thức được rằng con người sanh ra do Nghiệp mà có nên không buồn khi bị chết đi. Khoa học hiện tại chỉ cắt nghĩa được rằng: sở dĩ có con người là do sự cấu tạo tinh trùng của người cha và noãn sào của người mẹ, những nét giống về hình dáng là do Genes, yếu tố mang tính chất di truyền, do hợp chất của những Chromosomen. Trí thông minh cũng như những đặc tính khác của con người thì không do sự di truyền mà có được. Giống họ Schakespear không có ai thông minh cả, nhưng đã xuất hiện biết bao nhiêu bậc vĩ nhân. Nhờ hiểu Đạo mà người trẻ biết rằng: muốn tạo một tương lai đầy hạnh phúc thật sự, thì mọi hành động phải do sự thanh tâm mà ra. Do đó người trẻ nên sống theo Chánh Nghiệp, tức là phải sống theo một nghề nghiệp chơn - chánh không đi trái với Đạo lý, luân thường và cũng thế, người trẻ nên gắng giữ Chánh Mạng, tức là sống thanh bạch, hiền lành và biết lo tu chỉnh tâm tánh. Nói thế không có nghĩa là chúng ta bỏ hết tất cả những thú vui, nhưng chúng ta không nên ăn chơi quá độ để đến nỗi thân thể bị tiêu tụy, tinh thần bạc nhược... Trí thông minh của tuổi trẻ đang trên đà phát triển, do đó sẽ giúp ta dễ dàng trong việc suy xét mọi hành động, cân nhắc, từng lời nói để trở thành một người đứng đắn. Sự thông minh đó được bổ túc thêm bằng trí, nhờ lâu dài của tuổi trẻ, mà những người lớn tuổi khó tìm đâu ra được, nhờ vậy việc học hành và sự hiểu đạo sẽ được gia tăng một cách đều đặn.

Người trẻ nhỏ nường theo tinh thần Phật Giáo

biết hành thiện, và có óc sáng tạo, mà phần lớn được phát xuất từ Phật Giáo Đại Thừa - với khuynh hướng mang đạo vào đời, gia đình được an vui, xã hội có trật tự, quốc gia tự cường và không sợ ngoại xâm, từ đó sẽ được các nước láng bang kính nể.

Người trẻ đời khi cũng có nhiều sự tham vọng như theo đuổi một đường lối chánh trị, để mang đến sự an lạc và thịnh trị cho quốc gia. Trong lúc đó Phật giáo chủ trương rằng "Phục vụ chúng sanh là cúng dường chủ Phật". Sự trùng hợp đó không phải là việc ngẫu nhiên mà đó cũng là đời sống, thực tiễn của những Tăng Sĩ cũng như Phật Tử trong đời sống hằng ngày. Nếu ai trong chúng ta có cơ hội tìm hiểu giáo lý Phật giáo cũng có thể bắt gặp được những lời dạy của Đức Phật cho các Quân vương thườ hiện tiến về cách trị nước, giữ dân. Đa bao lần Đức Phật đã nói về đường lối dân chủ và bình đẳng giữa người và người cũng như giữa người và vạn vật. Trong những lời giáo huấn của Ngài có câu nói bất hủ mà ai là người Phật tử thì không bao giờ có thể quên được. Đó là câu: "Không có sự phân biệt giai cấp và Tôn Giáo khi trong - máu người cũng đỏ và nước mắt người cũng mặn" Điều này được minh chứng qua cách tổ chức Hội Tăng già hồi Ngài còn tại thế, Ngài đã cho phép bất cứ ai, ở bất cứ giai cấp nào cũng đều được xuất gia học đạo, nếu người đó phát tâm tu học.

Lật lại những trang sử chưa ráo mực của Dân - Tộc Việt, chúng ta thấy không biết bao nhiêu người đang tuổi xuan xanh nhưng đã hy sinh cho sự sống còn của Dân Tộc và Đạo Pháp, như Nhất Chi Mai, Quách Thị Trang... Đó là những tâm gương vẫn còn sáng ngời mà hậu thế muốn đời

(Xem tiếp trang 33)

9 - 22 -

CẢM NIỆM

Ngày 2.4.78 là ngày đáng ghi nhớ đối với tất cả anh chị em Sinh viên và Kiều Bào Phật Tử Việt Nam tại Tây Đức. Đó là ngày an vị Phật Niệm Phật Đường Viên Giác tại Hannover. Niệm Phật Đường Viên Giác được thành hình trong một hoàn cảnh khó khăn: tại vật thiếu thốn, thời gian eo hẹp... nhưng với tất cả nghị lực và sự giúp đỡ của Quý vị Phật tử xa gần trong việc xây dựng ngôi Niệm Phật Đường, hầu để bảo vệ và phát huy tinh thần Phật Giáo nơi hải ngoại trong giai đoạn đen tối nơi quê nhà, nơi mà tất cả quyền tự do, căn bản của công nhân người bị cầm đoạn, mà trong đó quyền tự do tín ngưỡng là quyền thiêng liêng nhất cũng bị chà đạp trắng trợn. Biết bao chùa chiền, tượng Phật bị đập phá, các vị Đại Đức Tăng Ni bị bắt, tra tấn dã man. Ngoài ra Phật Tử cũng bị ngăn cấm không được phép đến chùa lễ Phật. Ngày hôm nay với ngôi Niệm Phật Đường được thành lập đầu tiên ở nước Đức, đã đem đến cho mọi người Phật Tử một niềm vui mừng phấn khởi tột cùng.

" Anh sáng Đạo Pháp bất diệt "

Với niềm hân hoan vui mừng đó, một số đồng Phật Tử từ những thành phố Paris, Bâ Linh, Kiel, Düsseldorf, Essen, Neuss... cũng với các anh chị em Sinh Viên và Kiều Bào Phật Tử vùng Hannover đã về tham dự buổi lễ. Ngoài ra một số anh chị và KB đã đến sớm hơn để giúp việc tổ chức buổi lễ an vị Phật được hoàn mỹ hơn.

Ngôi Niệm Phật Đường tuy còn nhỏ và khiêm nhường so với lòng ước muốn của chủ vị Phật Tử xa gần, nhưng ai ai cũng hải lòng, là nơi tôn thờ thanh tịnh, trang nghiêm, cách bày trí thật trang nhã và gói ghém đầy đủ ý nghĩa của tâm hồn dân tộc Việt. Chính điện là bản thổ Đức Phật với những hoa quả nhang đèn từ các địa phương gửi đến cúng dường.

Hai bên bàn thờ được treo hai câu đối:

Viên thành đạo nghiệp Tây Âu quốc
Giác ngộ chúng sanh đạo lý truyền.

dịch:

Trở Tây đạo nghiệp hoàn thành
Truyền đem Phật pháp chung sanh hiềuhiếu

Lúc 11 giờ, chú Phật Tử đã tề tựu đông đủ, vì số người tham dự quá đông nên một số phải đứng ngoài hành lang. Trong khời hưởng nghi ngọt và giờ phút thiêng liêng đó, nét mặt mọi người ai ai cũng vui tươi, hớn hớ với niềm tin đạo pháp sẽ được bảo vệ và phát triển mãi mãi.

Qua bài diễn từ, mọi người đều thông cảm sâu xa nhưng nói khó khăn đã gặp phải trong việc thành lập ngôi Niệm Phật Đường và Đại Đức Thích Nhựt Điện đã nhận mạnh rằng Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam tại Tây Đức sẽ đóng góp tích cực trong công cuộc đấu tranh vì Dân Tộc và Đạo Pháp.

Tiếp theo Đại Đức Thích Minh Tâm, Đại Diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Pháp ban Đạo từ, nói lên ý nghĩa của Tôn giáo rất thiết thực cho tâm hồn con người hiện đang sống trong một xã hội xa hoa vật chất. Vì mưu cầu sự sống cho bản thân và gia đình, con người không sa o tranh khời những sự cảm dỗ, sa ngã... Niệm Phật Đường Viên Giác được hoàn thành một trong những nguyên nhân chính, là đem lại đời sống tinh thần cho người Phật Tử tại Tây Đức và đó cũng là dịp tạo cho mọi người con Phật có một môi trường để học hỏi về Đạo lý cũng như cảm thông với nhau hơn trong tinh thần yêu thương giữa người Việt Hải ngoại.

Trong giờ hành lễ, tiếng chuông mõ, kinh kệ, mùi

hương trầm nghi ngút làm ai ai cũng cảm thấy lòng lâng lâng nhẹ và không sao tránh khỏi niềm hoài cảm về quê hương, nguyện cầu cho đất nước được thanh bình, nhân dân được tự do hạnh phúc...

Sau buổi trai phạn thân mệt, đến phần thuyết pháp của Đại Đức Thích Minh Tâm, một lần nữa Đại Đức đã đưa ra nhiều thí dụ để nhấn mạnh sự thiết yếu và cấp bách của đời sống tinh thần đối với người Phật Tử Hải ngoại, không những chỉ riêng cho người có tuổi, mà cho cả những người trẻ tuổi trong lúc lâm nguy và những sự bất lực của chính mình. Đại Đức cũng đã giảng giải ý nghĩa của làcô Phật Giáo mà người Phật Tử phải luôn luôn thể hiện các đức tánh Tinh Tấn, Tử Bi, Trí Tuệ, Bình - Đẳng, Hy xá.

Tiếp theo là lễ cầu an và cầu siêu cho những gia đình Phật Tử. Hai Thầy cũng đã phân phát kinh sách đến tận tay từng người, để có dịp học hỏi thêm.

Buổi lễ được kết thúc vào lúc 15 giờ, mọi người ra về với niềm phấn khởi và tin tưởng tốt cũng ánh sáng tử bi của Đạo Pháp sẽ thắng bao tàn. Từ nay chúng ta phải có trách nhiệm bảo vệ, cống hiến mọi khả năng và sức lực của mình cho Dân Tộc và Đạo Pháp.

Quang Tâm

ghi

TIN TỨC: (Xem tiếp trang 39)

Ngày 17.10.78 vừa qua Thượng Toạ Thích Thiên Minh Tổng Vụ Trưởng Thanh Niên kiêm Phó Viện Trưởng Viện Hoá Đạo GHPGVNTN đã bị CS trảm dã man tại Hàm Tân (Bình Tuy) và Thượng toạ đã bị chết trong ngục tù man dã này. Sau khi T.T. bị hành hạ cho đến chết, CQ địa phương cũng như Hà Nội đã họp báo và cho các cơ quan thông tấn biết rằng: T.T. đã bị đứt mạch máu đầu, và T.T. đã tự trần. Lý do chỉ đơn giản có thể, thôi, ngoài ra không còn được thêm một chi tiết nào khác. Khi được tin đau buồn ấy, tất cả các Chi Bộ PGVN khắp mọi nơi như Pháp, Đức, Mỹ, Nhật, Đài Loan, Ấn Độ, Gia Nã Đại... đã cử hành lễ truy điệu cố T.T. và nhân dịp này tất cả mọi nơi cũng đã cử hành lễ kỷ niệm 12 vị Thanh Tăng, Thanh tú đạo đã tự thiêu tại Cần Thơ vào ngày 2.11.75 để phản đối CQCMLTMNVN lúc bấy giờ.

Mọi người Phật Tử cũng như không Phật tử đều tỏ ra rất cảm phẫn trước hành động ném đá đầu tay, giã trò bịp bợm của CQBCSVN hòng đàn lộn con đen và dư luận thế giới, nhưng tất cả nhờ tội ác mà người CS đã hành hạ dân chúng miền Nam VN cũng như những nhà lãnh đạo tinh thần của các TG và các người có khuynh hướng đối lập với CQ đã được ca tụng, chúc yếu nước trong cũng như ngoài nước lên án gắt gao và tẩy chay tất cả những luận điệu tuyên truyền xuyên tạc của những bè nhóm tay sai đàn em, tại hai ngoại nhân danh "Đoàn Kết" và chúng ta luôn giương cao ngọn cờ chính nghĩa là "chống độc tài và bất công" cho đến giai đoạn cuối cùng để con đường giải phóng quê hương - khỏi gông cùm CS càng ngày càng sớm thực hiện hơn.

* Được biết một phái đoàn Phật Tử và Đạo Hữu chùa Khánh Anh (Pháp) sẽ đến thăm viếng N-P-D Viện Giác vào đầu năm dương lịch, yêu cầu Quý PT tại TP hãy liên lạc với NPĐ để biết tin.

PHẬT GIÁO VÀ KHOA HỌC

Thu Vân

Ngày xưa khi con người còn sống trong một tình trạng ăn lông ở lỗ, văn minh chưa được phát triển, tinh thần của họ còn bị tùy thuộc vào sức mạnh của thiên nhiên. Từ đó chủ nghĩa thần linh cũng như tôn giáo để đi vào đời sống con người hơn và tạo cho họ có được một niềm tin vững mạnh để đối phó với bao nhiêu trở ngại trong cuộc sống hằng ngày. Sau bao nhiêu thế kỷ, mặc dầu khoa học đã xuất hiện nhưng tôn giáo vẫn còn đó. Điều đó chứng tỏ rằng con người không thể thiếu tôn giáo được. Khoa học càng ngày càng phát triển để kịp với trào lưu tiến hóa của nhân loại, đời sống tinh thần lẫn vật chất của con người cũng bị thay đổi theo những sáng kiến những phát minh của khoa học, ngày càng rõ ràng và thực tiến hơn. Do đó các tôn giáo đã chuyển hướng rất nhiều để phù hợp với tinh thần "mang Đạo vào đời" một cách cụ thể hơn.

Khoa học ngày càng phát triển mạnh, giúp cho con người đỡ mệt nhọc về đời sống vật chất, từ đó con người có đủ thời giờ hơn để tìm hiểu và học hỏi thêm nhiều vấn đề khác, nhưng cũng chính vì đời sống quá dễ dãi, tạo cho con người trở nên biếng nhác và không còn thiết nghĩ đến đời sống tâm linh. Con người đắm ra thích hưởng thụ, trở thành nô lệ cho vật chất, bị máy móc sai khiến. Thế giới tân tiến ngày nay đã thực tiễn vì hiểm họa chiến tranh, nạn nhân mãn và biết bao nhiêu vấn đề nan giải khác, họ đã trở về với nếp sống như xưa là tìm hiểu thêm về đạo giáo.

Qua những tiến trình của nhân loại, chúng ta

thấy rằng, Khoa học cũng như Tôn giáo đều có liên quan mật thiết với nhau, cũng đi sát với đời sống của nhân loại, cũng một mục đích chung mặc dầu giữa hai bên đều có rất nhiều điểm dị biệt. Trong phạm vi bài này chúng tôi chỉ đề cập đến một Tôn giáo lớn nhất ở Á châu, đó là Phật giáo. Tôn giáo này đã đóng góp tích cực cho nền văn minh, cũng như văn hóa, xã hội và nghệ thuật của các dân tộc Á châu nói chung và Việt Nam nói riêng.

Vậy chúng ta thử tìm hiểu quan niệm của con người về Phật giáo và Khoa học như thế nào. Muốn tìm hiểu Phật Giáo cũng như Khoa học, có biết bao nhiêu vấn đề và bao nhiêu phạm vi bao trùm, nghiên cứu và học hỏi cả một đời người cũng chưa gọi là tam đứ. Tuy nhiên chúng ta cố gắng rút tỉa ra một vài nét chính như sau:

Khoa học là một phạm vi của sự hiểu biết và suy luận, bao trùm lên tất cả và được xếp đặt một cách liên tục. Khoa học đã nuôi dưỡng cái bắt đầu diệt về sự suy nghĩ của con người trên phạm vi nhỏ bé và to lớn của nó. Khoa học đã chiến thắng được vũ trụ, đã quả quyết xác nhận được quyền năng của mình và tạo được một uy tín rất lớn đối với nhân loại: Khoa học ban bố vận mệnh cho loài người. Khoa học là những vị thần, là đấng tạo hóa của thời đại chúng ta. Khoa học là tương trưng cho sự khiêu khích và sự bác bỏ; khiêu khích của trí tuệ được sắp đặt trong việc chiến đấu lao - lao của sự hiểu biết và khước từ của sự cảnh giác và dứt khoát về điều kiện hiện tại của con người.

Phật giáo có mục đích mở bày cho con người thấy sự sáng suốt (trí tuệ) để đi đến chỗ giác ngộ hoàn toàn. Nói một cách khác tất cả chư Phật cũng như Đức Phật Thích Ca đã sáng lập ra đạo Phật không ngoài mục đích là đem sự hiểu biết và hướng đạo của mình để dạy cho con người và từ đó con

người có thể tìm ra con đường giải thoát rang ngoài vòng luân hồi. Khoa học có nhiệm vụ trắc nghiệm, tìm hiểu mọi vật, từ những nhận xét và suy luận để kết luận được thành phần cấu tạo cũng như những điều kiện tan rã của vật thể. Khoa học chỉ có thể quan sát tìm hiểu được đối tượng (vật chất) trong phòng thí nghiệm, dưới kính hiển vi hoặc những phương pháp lý hóa. Trong khi đó Phật giáo chuyên trắc nghiệm về tinh-thần. Hiện nay Khoa học đã tiến tới một trình độ rất cao và cũng muốn tìm hiểu Phật giáo để hiểu sự thật về chân lý, như Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo. Nhưng sự thật của Tứ Diệu Đế khác hẳn với sự thật của Khoa học. Chân lý của Phật Giáo thuộc về phần tinh thần, còn khoa học thì chủ trương về vật chất. Như thế thì làm thế nào để khoa học có thể kiểm chứng và trắc nghiệm được những giáo lý cao siêu của Phật giáo. Nhìn lại loại nhìn thấy bước tiến vượt bậc của Khoa học, đã khám phá ra bao nhiêu hiện tượng của vũ trụ và con người dinh ninh rằng Khoa học sẽ làm được tất cả mọi việc. Nhưng ở trên trái đất này có biết bao nhiêu vấn đề mà Khoa học không thể giải thích được, để thỏa mãn bản tánh tò mò và hiếu kỳ của con người.

Tuy nhiên Khoa học đã kiểm chứng được một vài chân lý của Phật giáo, thí dụ như về Vô ngã. Đức Phật đã nói rất nhiều trong giáo pháp của Ngài, nhưng tất cả giáo lý của Ngài đều được đặt trên bốn căn bản là: Vô thường, khổ, không và Vô ngã. Đức Phật đã nói: thân thể của con người là do tứ đại (đất, nước, gió, lửa) hợp thành, trên căn bản thì không có cái Ta. Thông thường có nhiều người cho rằng: cái thân thể này, cái sanh mạng là Ngã. Nhưng căn cứ theo giáo lý nhà Phật phân tích tỉ mỉ sẽ thấy thân mạng của con người là do ngũ uẩn tạo nên. Năm uẩn là: sắc, thọ, tưởng, hành và thức. Sắc thuộc về vật chất, bốn cái còn lại thuộc về tinh thần, trong đó thức là chủ thể. Sanh mạng, thể xác của con người do 5 uẩn này cấu tạo nên, nó chỉ là do nhân duyên mà thành, không được tồn tại. Khoa học

cũng công nhận chân lý Vô ngã của Phật giáo. Các nhà sinh vật học cho rằng: sự sống trên thế gian này từ con người, côn trùng cho đến cọng cỏ, tất cả đều được cấu tạo bởi những tế bào (chất sống). Chất sống là chất được cấu tạo từ một cơ thể sinh vật, động vật lẫn thực vật. Bằng phương pháp phân tích chúng ta có thể biết được chất sống được cấu tạo bởi những vật chất vô cơ (nước, muối khoáng) và hữu cơ (hợp chất than-carbon). Chất sống là một hệ thống sinh hóa học, phức tạp vô cùng, trong đó tất cả những nguyên tố hóa học thường ở khoáng chất C, H, O, N, S, P.... tham dự vào. Tuy nhiên ở sinh vật, chất than (C-Kohlenstoff) giữ một vai trò trọng yếu. Trong các chất hữu cơ, đặc biệt nhất là loại chất đạm cho ra các Aminosäuren được coi là những phân tử căn bản của chất sống. Mọi hình thái của sự sống được qui định ở sự tổng hợp các chất đạm. Do những yếu tố không gian và thời gian cũng như những qui luật định sẵn ở bốn loại phân tử căn bản (Basen) mà chất đạm sẽ tạo ra một con vi trùng, một cây tre hoặc bất cứ sinh vật nào khác có mặt trên trái đất này.

Sự sống một phần phải chịu theo định luật nhiệt động (Thermodynamisches Gesetz), theo đó thời gian cũng như vận tốc không đáng kể. Một tế bào, một sinh vật không phải là một hệ thống kín, mà là một hệ thống công khai và không bị che đậy (Offene System), bởi vì tế bào trao đổi vật liệu và năng lực với chung quanh. Hiện trạng của các phản ứng hóa học thông thường không thể có được ở các tế bào vì như vậy năng lực đạt được và guồng máy hoạt động của tế bào không thể thực hiện. Đó là bí quyết của sự sống giữa các sinh vật và môi trường sinh hoạt của chúng, cũng như giữa các loài sinh vật với nhau luôn luôn có một sự liên lạc thường xuyên. Và từ đó luôn luôn có một sự không cân bằng được tạo ra và được duy trì để phản ứng được liên tục chạy theo một chiều hướng. Hiện trạng đó được gọi là Fließgleichgewicht (Steady state). Sau hết chúng ta có thể tóm tắt được rằng tất cả những hiện tượng sinh hóa lúc ban đầu vào hệ thống cũng như lúc ra khỏi hệ

ra khỏi hệ thống ấy có cũng một vận tốc. Tất cả mọi hình thái của sự sống được nối liền nhau bởi những tác động tương quan tương khởi trở thành một hệ thống rộng rãi (Harmonie des Lebls), trong đó mọi hiện tượng đều tùy thuộc vào nhau, một liên hệ với tất cả và mỗi cá thể là một phần của hệ thống đó.

Như vậy chúng ta thấy Khoa học và Phật giáo đều công nhận tính chất Vô Ngã của mọi vật trên thế gian này. Tuy nhiên con người còn chấp ở cái Ta quá nhiều, cho thân ta là cao quý, suốt năm tháng lo tô điểm cái bề ngoài. Vì những nhu cầu vật chất của con người bị đòi hỏi quá nhiều nên cuộc sống của bao nhiêu sinh vật bị ngăn chặn lại, để cho con người được thêm cái đẹp, được hưởng thêm nhiều lạc thú ở cõi trần này. Hàng năm hơn một triệu con thú tử chuốt, khi cho đến tho đã phải bị hủy sinh cho việc nghiên cứu của kỹ nghệ chế tạo đồ mỹ phẩm để phục vụ cho các bà các cô. Bao nhiêu thú vật ở vùng Bắc Âu đã phải bị chết để cho con người được những chiếc áo lông, đắp lên tấm thân tử đại thêm phần ấm áp. Một vài giống thú sắp phải bị diệt chủng, biết bao nhiêu nhà Bác Học, nhà Đạo Đức, vì sự sống còn của các sinh vật khác đã lên tiếng cảnh cáo cái ác tâm của loài người. Không riêng gì thú vật và cá thể hữu cơ vật cũng bị đe dọa. Chung quanh các lò nguyên tử cây cỏ không sống nổi vì những sa thải cận ba-hóa chất quá độc. Chúng ta có thể tưởng tượng được rằng khi trên trái đất này không còn cây cối nữa, sự sinh hoạt hàng ngày mang tới cho con người bao nhiêu là khí độc như CO, CO₂ do sự đốt cháy nguyên liệu để chạy máy xe hơi, ở những nhà máy kỹ nghệ sẽ làm cho con người bị chết ngạt vì không đủ dưỡng khí để thở (thực vật là nơi tích trữ tất cả những hợp chất có chất than vì thực vật cần CO, CO₂ cho sự diệp lục hóa). Chính con người đã tự giết mình ở những ham muốn nhu cầu vật chất.

Tương Ước

Hoài-Hương

Vào những đêm trăng sáng chi em Thảo thường đi dạo bên nhau, kể cho nhau nghe sinh hoạt của một ngày, đã trôi qua, nhắc lại kỷ niệm xưa của thời thơ ấu dưới mái gia đình êm ấm. Riêng Thảo vẫn có tâm sự buồn vì mỗi lần nhìn trăng Thảo nhớ tới quê mẹ thân yêu mà giở dây đã nghìn trùng xa cách.

Quê mẹ của Thảo đẹp lắm, cái đẹp mộc mạc, chất - phác của vùng đất phù sa Cửu Long. Con đường đất ngoằn ngoèo dẫn đến làng Tân Pha, quê mẹ. Hai bên đường đồng ruộng xanh bát ngát, con kênh dài uốn khúc với những bóng dừa nghiêng mình xuống nước. Xa xa là những cụm tre xanh vươn cao trên nền trời thẳm. Nếu có dịp về quê mẹ, Thảo thường chọn ngày trăng rằm vì Thảo thích ngắm trăng nổi miền thôn dã, cảnh vật thật nên thơ hữu tình. Kỷ niệm của tháng ngày qua dần dần hiện ra trong trí óc Thảo và nỗi buồn càng đậm nét với thời gian. Thảo nhớ tới mẹ hiền vì mẹ là ánh trăng t h e o dõi bước con đi.

Những ngày rằm, mong một khi còn ở quê nhà, Thảo nhớ Ba mẹ thường nói với chị em Thảo nên ăn chay để được phước sâu này, ăn chay mà lòng không thành cũng không được... Ba Thảo có phụng thờ Phật và ông bà riêng. Căn phòng khá lớn, trông xinh xắn và trang nghiêm vì mẹ đã khéo tay trang hoàng, thêm vào đó là những bóng vải thật xinh do mẹ Thảo tự tay thêu lấy.

Tuy sống nơi đây chi em Thảo vẫn ăn chay, cúng-P Phật đều đặn. Từ đó Thảo thường nói với chị Thảo

rằng: "Ước gì ở Đức có chùa để em được đi lễ Phật. Em sẽ đọc kinh cầu nguyện cho chi em mình, gia đình ở quê nhà và cho đất nước thân yêu của mình nữa". Niềm mơ ước nhỏ bé của Thảo đã thành sự thật.

Lần đầu tiên Thảo đi chùa. Bước chân vào chánh điện Thảo thật ngỡ ngàng sao chùa ở đây không giống với sự tưởng tượng của Thảo. Một căn phòng khá rộng, chính giữa là bàn thờ Phật và các vị Bồ Tát. Đồi liên đồ bằng chữ Hán được treo hai bên bàn thờ Phật. Thấp hơn bàn thờ Phật là bàn để kinh kệ và chuông mõ. Bàn vong ở bên tay phải Thảo cũng với một vài bài vị. Trên tường sau bàn vong Thảo cũng thấy đồi liên màu vàng nữa... Nhưng đồi liên này khiến Thảo nhớ tới mỗi năm vào dịp Tết, Ngoại thường viết cặp liên đồ bằng chữ Hán để tặng Ba mẹ Thảo giống như những ông Đồ ngày xưa đã từng làm.

Thảo quý trước bàn Phật đọc kinh, tâm sự của Thảo luôn luôn vui lán lộn, Thảo xúc động thật nhiều. Vui vì Thảo đã có nơi lễ Phật, học đạo mà bấy lâu nay Thảo thường mơ ước. Buồn vì Thảo nhớ Ba. Nước mắt Thảo đã lưng trong trong lúc đọc kinh, chực chảy dài trên má, nhưng Thảo đã cố ngăn giọng lệ lại. Tiếng đọc kinh, chuông mõ kéo Thảo về vùng dĩ vãng xa xưa. Thảo nhớ tới tiếng tụng kinh, gõ mõ đều đặn của Ba vào mỗi tối, trong dịp Tết và trong những lần giỗ Nội với nhang đèn khói hương nghi ngút. Thảo cũng thường đọc kinh chung với Ba khi Thảo còn bé.

Thời gian qua mau Thảo quên dần với sinh hoạt thiền môn. Thảo cứ dịp đi lễ chùa cũng các anh chị em mộ đạo khác. Thấy hướng dẫn Thảo về giáo lý cũng như kinh kệ và Thảo bắt đầu học đạo từ đó.

80% người Việt Nam theo Đạo Phật, do đó chùa chiền được lập ra ở đây khá nhiều, nhất là sau 30.4.75 người VN có mặt nhiều nơi trên thế giới. Kể đến

là việc ăn tống kinh sách. Đây cũng là cơ hội tốt để những người Phật tử khác cũng như Thảo có dịp học hỏi, tìm tòi thêm về Đạo Phật.

Đạo pháp có tiền triển khả quan hay không đều do mọi người con Phật đều hết lòng vì Đạo, biết tinh đoàn kết và nhất là tâm tử bi luôn sẵn có của Đạo Phật. /.

PHẬT GIÁO VÀ KHOA HỌC (tiếp theo trang 30)

Nói tóm lại, Khoa học và Phật giáo được tạo nên bởi con người, mục đích chính là mưu cầu hạnh phúc. Nhưng chúng ta cũng nên dùng hòa sự sống vật chất lẫn tinh thần, nên nhớ rằng dùng phương tiện để đạt cứu cánh, nhưng không vì phương tiện mà quên đi mục đích chính của chúng ta. Có như vậy chúng ta mới thực hiện được tinh thần của Phật giáo mang an vui hòa bình đến cho tất cả mọi chúng sanh trên vũ trụ, để tất cả đều đạt đến hạnh phúc cuối cùng là Chân, Thiên và Mỹ. /.

PHẬT GIÁO VÀ TUỔI TRẺ (tiếp theo trang 21)

vẫn còn nhắc nhở. Họ đã trở thành người thiêng có, máu họ đã tuông tràn dưới mảnh vải mang máu có Phật Giáo thế giới và Việt Nam. Dầu cho những chế độ, những bạo quyền có tàn ác đến đâu đi chăng nữa, chân lý bao giờ cũng vẫn là chân lý. Còn chi chính thể hay chính sách chi có giá trị trong 1 khoảng thời gian nhất định mà thôi.

Nói tóm lại Phật Giáo rất hợp với tuổi trẻ, không phải Đạo Phật chỉ là Đạo để cho những người lớn tuổi. Ngay chính cả Đức Phật, Ngài cũng đã tư gia ngôi vị để vương, vợ đẹp còn thờ để đi tìm chân lý giải thoát cho nhân sinh. Nên chúng ta phải nương theo giáo pháp của Ngài để làm cho được lợi mình và lợi người trên đường diệt khổ. /.

CHUYỆN BÈN LỀ

Theo bản tin của đài phát thanh Pháp cho biết: Ngày 12.9.78 tại phi trường Bangkok, một cặp vợ chồng khách du lịch người Pháp bị cảnh sát giữ lại và người chồng bị tống giam vì lý do đã vô lễ quăng một tượng Phật xuống đất. Như mọi người đều biết từ mấy năm qua, chính phủ Thái Lan đã ra thông cáo cấm khách du lịch mang tượng Phật, nhất là tượng gỗ, có di tích lịch sử ra khỏi xứ Thái, ngoại trừ trường hợp dùng để thờ phượng.

Câu chuyện trên được bắt đầu là một phân cảnh do lỗi của nhân viên quan thuế Thái, anh này khi xét trong hành lý du khách Pháp đã tìm thấy một bức tượng Phật Thích Ca lại quả quyết ngay là vật bị trộm trong một ngôi chùa ở ngoài Bangkok. Ông khách cãi lại và trình hóa đơn mua tượng Phật, những nhân viên quan thuế vẫn không bằng lòng. Sau một hồi lời qua tiếng lại của hai bên, ông khách kia thấy tức quá bẵng liệng bức tượng xuống chân, và kết quả là ông khách kia bị bắt lại về tội "lâm phượng hại đến tín ngưỡng".

Đài phát thanh Pháp còn nói thêm: "Nếu đất trường hợp, một người Tây phương nhìn thấy cảnh tượng của chùa Jesus bị ném vô thùng rác thì họ sẽ phản ứng như thế nào? Đối với các dân tộc Á châu, nhất là dân Thái, từng được khen tặng là một dân tộc sùng Đạo Phật nhất, mà tượng Phật là tượng trưng cho tâm hồn của những người theo Phật, đó là một điều bất khả xâm phạm."

Nhân việc này chúng ta cũng nên nghĩ lại chuyện Tôn Giáo ở Việt Nam chúng ta như thế nào? Người Việt Nam cũng là một Dân Tộc cơ nên văn hóa chịu ảnh hưởng của Phật Giáo lâu đời. Nó đã ăn sâu vào tận gốc rễ trong mọi lòng người con Phật Việt.

sau hơn 3 năm người Cộng Sản lên cầm quyền tại Việt Nam, họ đã quên đi tất cả những di sản tinh thần của Tôn Giáo mà tiền nhân của chúng ta đã biết bao phen gian khổ mới gây dựng nên được. Người Cộng Sản đã không xây dựng thêm chùa chiền, Phật tượng thì chớ, mà họ còn đập phá các tượng Phật lộ thiên trong khắp nước, chùa chiền bị trũng dung làm nhà hộ sinh, hay kho chứa thóc, thì thử hỏi ai chẳng đau lòng ??? Nhưng xét cho cùng ở Việt Nam hiện nay, mạng người còn bị CS coi không bằng lá lúa nữa là khác, huống hồ gì chùa chiền, Phật tượng !!! Họ là những người vô Tôn Giáo, nhưng người có xác mà không có hồn, những người chỉ biết đi làm nô lệ cho quan Thầy Nga Sô, là những người rước voi về đày mã tổ.

Đạo Phật đã đóng góp cho Dân Tộc Việt Nam chúng ta rất nhiều kế tử khi dựng nước cho đến ngày nay, nhưng người CS đã vong ơn bội nghĩa, lòng lang da thú, không biết tôn trọng tín ngưỡng của Dân Tộc là gì cả. Họ bắt cần tất cả và họ chỉ biết tôn thờ chủ nghĩa Max-Lê. Là một chủ nghĩa mà đã làm cho biết bao nhiêu người trở thành không của không nhà, anh chi xa em, cha mẹ xa con, vợ chồng ly tán, bạn bè trở nên thù nghịch với nhau.....

Niềm đau thương của Việt Nam bao giờ mới hết? và chúng ta phải làm gì khi bọn cướp của giết người vẫn còn ngự trị trên quê hương yêu dấu của chúng ta?

Chúng ta không thể làm yên được nữa, mà chúng ta phải nói lên cho dư luận thấy rằng tại quê hương, ta nhân quyền bị chà đạp, tôn giáo bị đàn áp, các cá nhân hoặc các đoàn thể tiên bộ yêu nước bị bắt bỏ giam cầm...

Một người Việt Nam du lịch ở
phần

TIN TỨC

Kể từ đầu tháng 4 năm 1978, đồng bào Phật Tử VN tại Tây Đức đã có một cơ sở tín ngưỡng để tiện việc lui tới, thăm viếng, lễ bái, học đạo... Đó là ngôi Niệm Phật Đường Viên Giác được đặt dưới sự chủ trì của Đại Đức Thích Như Điện - Chi Bộ trưởng Chi Bộ PGVN tại Tây Đức và sự Hộ Đạo của Ban Hộ Trì Tam Bảo NPHĐ Viên Giác. Cơ sở này nằm tại KESTNERSTR. 37 3000 HANNOVER I W. GERMANY. Trong thời gian qua Niệm Phật Đường đã thực hiện được những công tác Phật Sự sau đây:

Kể từ khi Đại Đức Thích Như Điện đến Tây Đức, ĐĐ đã đi đến tiếp xúc, gặp gỡ, thuyết trình về tình hình tôn giáo tại Việt Nam cho các Hội Đoàn Sinh Viên cũng như Kiêu bào khắp nơi trong nước Đức. Sau chuyến viếng thăm này Đại Đức đã trở về Hannover, được sự giúp đỡ về tài chính như tâm lực của hầu hết SV và KB Phật Tử Việt Nam tại Tây Đức nên Niệm Phật Đường Viên Giác được ra đời.

Tin tức từ tháng 4.78 cho đến tháng 7.78 đã có nhiều báo chí Việt ngữ đăng tải, hôm nay chúng tôi chỉ đăng những tin tức từ tháng 7 năm 78 trở lại.

THÀNH LẬP BAN XÃ HỘI: Trong thời gian qua một số đồng bào tỵ nạn đã từ Việt Nam đến Hannover, để giúp đỡ cho đồng bào trong thời gian đầu, Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Viên Giác và Hội Đoàn SV VN Hannover đã ngồi chung với nhau để thành lập một Ban Xã Hội, BXH này đã liên lạc, tiếp xúc với chính quyền địa phương Hannover cũng như các cơ quan từ thiện, Bộ Xã Hội Đức để giải quyết những vấn đề khó khăn của đồng bào trong lúc ban đầu.

Ngoài ra chùa cũng đã tổ chức các lớp học tiếng Đức vào 2 lần chủ nhật trong tháng cho các Kiêu

Bão mới đến Đức. Chị Nguyễn Thị Thu Cúc đã đảm nhận việc trên.

LÊ VU LAN: Dưới sự chứng minh của ĐĐ Thích Như Điển, Đại Lễ Vu Lan được cử hành trọng thể vào ngày chủ nhật 10.8.78 tại chùa Viên Giác (Hannover) với sự tham dự đông đảo của đồng bào Phật tử Việt-Đức (khoảng 100 người) từ các địa phương trong và ngoài nước Đức. Sau khi thuyết giảng về ý nghĩa Lễ Vu Lan bằng tiếng Việt và tiếng Đức của ĐĐ Thích Như Điển, là phần dâng hoa của mọi người cho tình mẫu tử nhân mùa Vu Lan báo hiếu, một Đạo Hữu người Đức đã vô cùng xúc động khi bà ta gán cho mình một cành hoa trắng đã lấm cho mọi người hiện diện trong buổi lễ đều mũi lông. Đại lễ đã được cử hành trang nghiêm sau khi Ban Văn nghệ chùa Viên Giác cùng các Phật Tử đồng ca bài trăm hướng đót và Mục Kiến Liên, nhận dịp này Ban Hộ Trì Tam Bảo chùa Viên Giác cũng được ra mắt trước mọi người tham dự lễ, và thành phần Ban Hộ Trì gồm có:

- 1 - Trưởng Ban: anh Nguyễn Ngọc Tuấn (P.D. Tusito)
- 2 - Phó " : anh Văn Công Trâm (Kiel)
- 3 - " " : anh Nguyễn Tân Đức (Berlin)
- 4 - Ngoại giao: anh Lâm Đăng Châu (Hannover)
- 5 - Quản lý : anh Ngô Ngọc Diệp (P.D. Thi Chôn)
- 6 - Thủ Ký : chị Nguyễn Thị Thu Cúc (P.D. Diệu Hoa)
- 7 - Thủ quy : chị Đoàn Thị Thu Hạnh ("Thị Nhân")

Vì chùa còn chật hẹp và sự tham dự của đồng bào qua đông đảo nên một số đồng đã thọ trai trong khuôn viên chùa. Lễ cúng thí thực cô hồn được cử hành trước lễ quy y Tam Bảo vào chiều cùng ngày. Phần thảo luận và sinh hoạt được tiếp tục sau lễ Vu Lan tại Câu lạc bộ của SV ngoại quốc Đại Học kỹ thuật Hannover. Tình thân lễ Vu Lan đã là cho mọi người hướng về quê mẹ, trong khi đó tại quê nhà Đạo Pháp bị đàn áp, Dân Tộc điêu linh, ai nấy đều nhận thấy việc thành lập một Hội SV và KB Phật Tử VN tại Tây Đức là cần thiết nên các Đạo Hữu và Phật Tử thảo luận sôi nổi, đóng góp

ý kiến của mình cho việc xúc tiến thành lập Hội trên. Các địa phương đã hăng hái cử đại diện của mình trong giai đoạn tiến vận động cho việc thành lập chính thức Hội Sinh Viên và Kiêu Bạo Phát Tu^h Việt Nam tại Tây Đức. Buổi lễ được kết thúc bằng chương trình văn nghệ Vu Lan 78. Mọi người đều phấn khởi và đầy niềm tin.

Tết Trung Thu: Nhằm tạo môi trường sinh hoạt c cho các em thiếu nhi Việt Nam, đồng thời tiếp nối công cuộc duy trì, bảo tồn truyền thống văn hóa của Dân Tộc, ngày rằm tháng 8 năm nay đã được tổ chức thật vui vẻ cho các trẻ em tại Hannover và những vùng phụ cận trong khuôn viên chùa Viên - Giác vào ngày 16.9.78. Sau khi các em đã tự tay cắt những hình ảnh để trang điểm cho lồng đèn của mình, các em đã hát, múa, ăn bánh Trung Thu c cùng Thầy và các bậc phụ huynh. Để mở đầu cho chương trình, bé Duy đã Đại Diện các em tham dự Tết Trung Thu đọc lời cảm ơn đến Thầy, các Bác, Cô, Chú và Cha Mẹ đã tổ chức cho các em một mùa Trung Thu vui, và các em nguyện sẽ luôn luôn ngoan, học giỏi để khỏi phụ lòng Thầy và Cha Mẹ. Tết Trung Thu được kết thúc bằng cuộc rước đèn trong khuôn viên chùa và phân chiếu phim, chiếu Dias về những sinh hoạt Phật sự của CBPGVNTN tại Tây Đức trong thời gian qua.

Ngoài những ngày Đại Lễ trên chùa cứ mỗi tháng 2 lần vào chủ nhật đầu và chủ nhật thứ 3 trong cơ những khóa lễ Cầu An, cầu siêu, tham thiền học tập giáo lý cho người Việt lẫn người Đức. Và những khóa lễ trên được tổ chức vào 11 giờ sáng vào những ngày chủ nhật nói trên.

Song song với những việc phổ biến tin tức của PG tại VN bị chính quyền ĐCS đàn áp đối với ng Việt khắp nơi tại CHLB Đức, vào ngày 2.11.78 vừa

qua Đại Đức Thích Như Điển cũng Ban Hộ Trì Tam-Bảo Niệm Phật Đường Viên Giác đã được Tô chúc Sinh Viên Công Giáo Đức mới đến nói chuyện tại Lemgo về đề tài "Phật Giáo Việt Nam xưa và nay". Trong buổi nói chuyện Đại Đức Thích Như Điển đã nhận mạnh đến lập trường của GHPGVNTN trong quá trình tranh đấu cho Dân Tộc và Đạo Pháp cũng như công cuộc tranh đấu của GHPGVNTN trong hiện tại đối với CQBCSVN. Buổi nói chuyện đã có đông đảo SV và người Đức tham dự. Kết quả thật khả quan.

Cũng cùng với đề tài trên Đại Đức Thích Như Điển đã nói chuyện với SV ngoại quốc cũng như người Đức tại Hannover do lời mời của Vi Cha Tin Lãnh hướng dẫn tinh thần cho SV vào ngày 17.11 vừa qua. Trong buổi nói chuyện người ta nhận thấy có một số bạn bè người Đức và ngoại quốc, BHT Tam-Bảo Niệm Phật Đường Viên Giác và đặc biệt lần này có sự tham dự của một số "Sinh Viên Đoàn Kết" Họ đến không phải mục đích để nghe thuyết trình mà để nhằm phá rối buổi nói chuyện và biện bạch vô cơ về chuyện đàn áp Phật Giáo tại Việt Nam, nhưng ĐĐ cũng đã thẳng tay vạch mặt chỉ tên những sinh viên chỉ biết tung hô một chiều, bưng bít việc làm vô lương tâm của CQBCS tại VN cũng như làm tay sai cho sự quản CS tại Bonn, chẳng khác nào một số SV cực hữu trước đây đã bênh vực cho CQ thời nát Nguyễn Văn Thiệu, những SV Đoàn Kết còn hen ha hờn nhiều, vì những câu biện hộ của họ toàn là lão khoét, đối trá, bịp bợm, gian manh, cố đánh tan dư luận của SV VN cũng như ngoại quốc, nhưng họ đã bị bại trận vì những lời vu khống của họ đối với những bậc tu hành chân chính cũng như sự đấu tranh chính nghĩa của nhân dân đồng bào ta trong cũng như ngoài nước, chúng ta cảnh cáo cho họ biết rằng: Chúng ta không bao giờ chịu đi làm nô lệ cho bất cứ một loại đế quốc, hay một kẻ thống trị nào cả, mà chúng ta chỉ biết hy sinh, phụng sự lý tưởng của chúng ta cho Việt Nam thực sự hoà bình, thực sự Độc Lập, và thực sự Dân Chủ.

MỤC LỤC

Lời đầu.....	trang	1
Phật Giáo VN xưa và nay.....	"	2
Buồn (thở).....	"	9
Quan niệm tín ngưỡng lâu trí và chính sách đãn áp TG của những người đứng đầu ĐCSVN.	trang	10
Phật Giáo và tuổi trẻ.....	"	18
Cảm niệm.....	"	22
Phật Giáo và Khoa học.....	"	26
Tưởng tiếc.....	"	31
Chuyện bên lề.....	"	34
Tin tức.....	"	36

Mọi thư từ, bài vở, bản tin, tiên ủng hộ...
xin gửi về Đại Đức Thích Như Điền hoặc Ban
Hộ Trì Tam Bảo Niệm Phật Đương Viên Giác
KESTNERSTR. 37 3000 HANNOVER 1 W.GERMANY.
Điện thoại liên lạc: 0511/812891.

Đặc San Viên Giác số 1 phát hành ngày 1.1
1979.

